OPENING BIDS AND DESCRIPTION				Ulf Nilsson – Magnus Eriksson			
OP	ART	Min	Neg D	Description	Responses	Subsequent Auctions	Passed Hand Bidding
1♣	X	0	3♠	15+ (16+ BAL)	1♦ = 0-9, 1♥ = FG no SHO, 1♠= FG unbal w/5+ m or 4441, 1N = 7+ w/6+M, 2♣ = FG w/5+♠, 2♦ = FG w/54+ in M´s, 2♥+ = FG w/5+♥	1♣-1♦, 1♥ = ART strong (20+) 1♣-1♦, 2♣ = ♥ & m 1♣-1♦, 2♦ = 6+m 1♣-1♦, 2♠ = 54+ in m's	
1♦	X	2	3♦	a) 10-14 w/5+m (4441) b) (11)12-13 V or 3rd 14-16 NV 1st/2nd/4th	1N = FG®, 2m = NF w/5+suit, 2♥ = ART INV w/BAL or m's, 2♠ = PRE in M or INV+ w/o M, 2N = 10-12 w/4♥ & 6+m, 3m = FG w/SHO corr M & 4oM, 3M = FG w/SHO & 54+ in m's		
1♥		5	3♠	10-14 w/5+♥	1♠ = NF, 1N = 6-12 or 0-8 w/3+supp, 2♣ = FG®, 2♦ = ART INV, 2♥ = 9-11 w/3-supp, 2♠ = 9-12 w/55+ ♠ & m, 2N/3m = ART w/supp		2new = NF w/5+suit
1♠		5	3♥	10-14 w/5+♠	1N = 6-12 or 0-8 w/3+supp, 2♣ = FG®, 2♦ = ART INV, 2♥ = 9-12 NAT, 2♠ = 9-11 w/3-supp, 2N/3m = ART w/supp		2new = NF w/5+suit
1N			3♦	14-16 V or 3rd 10-13 NV 1st/2nd/4th (5-card M is rare)	2♣ = PUP to 2♦, 2♦ = FG®, 2M = to play, 2N = INV, 3m = FG w/SHO corr M & 4oM, 3M = FG w/SHO & 54+ in m's	1N-2♣, 2♦-2M = INV w/4-5 1N-2♣, 2♦-2N+ = TRF 1N-2♣, 2♦-3N = 5♠	
2♣	(X)			0-9 w/4♥ & 5+m 1st/2nd pos 8-14 w/6+♣ 3rd/4th	2♦ = relay, 2♥ = pref, 2♠ = NF w/5+suit, 2N = INV+ w/4+supp, 3♣ = p/c		NAT
2♦	(X)			0-9 w/4♠ & 5+m 1st/2nd pos 8-14 w/6+♦ 3rd/4th	2♥ = relay, 2♠ = pref, 2N = INV+ w/4+supp, 3♣ = p/c		NAT
2♥		4		10-14 w/4♥ & 5+m	2♠ = NF, 2N = FG®, 3♣ = p/c, 3♦ = INV w/4+supp		
2♠		4		10-14 w/4♠ & 5+m	2N = FG®, 3♣ = p/c, 3♦ = INV w/4+supp		
2N	X			10-14 w/7+M 1st/2nd pos 8-14 w/55+ in m's 3rd/4th	3♣ = ART FG, 3♦ = ASK for M, 3M = INV w/spl		NAT
3x		6		PRE (sound)	new = F1		
3N				Any solid 7+suit	4♣ = p/c	**HIGH LEVEL BIDDING**	
4x		6		PRE (may be 2-suiter)		RKC Blackwood/Voidwood, Splinter bids, Italian cue-bids, Special ASKs in relay-sequences.	
4N	X			ASK for specific Aces			